

Số: 45 /NQ-HĐND

Phước Long, ngày 24 tháng 12 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG**  
**KHÓA III, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 21/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 165/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thị xã tại Tờ trình số 165/TTr-UBND ngày 08/12/2020; Báo cáo thẩm tra số 37/BC-HĐND-KTXH ngày 18/12/2020 của Ban KTXH Hội đồng nhân dân thị xã và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thị xã tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân thị xã. Trong đó, nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu như sau:

**1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020**

Trong năm 2020, đại dịch Covid-19 đã tác động, ảnh hưởng đến nhiều mặt đời sống xã hội, sản xuất kinh doanh bị đình trệ, nhiều doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động..., trước ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, UBND thị xã đã chủ động xây dựng kịch bản điều hành kinh tế, xã hội năm 2020 và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, phường tập trung thực hiện “mục tiêu kép” vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh vừa thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. UBND thị xã đã bám sát vào Nghị quyết, chỉ đạo của cấp trên để tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, Văn hoá xã hội, Quốc phòng an ninh trên địa bàn thị xã. Công tác quản lý điều hành ngân sách thực hiện đúng quy định. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, đặc biệt là công tác phòng, chống dịch Covid-19, toàn thị xã chưa phát hiện có ca mắc bệnh Covid-19; tổ chức tốt các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao phục vụ nhân dân trên địa bàn; đảm bảo cơ sở vật chất, kinh phí, công tác phục vụ, góp phần phục vụ Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã Phước Long nhiệm kỳ 2020-2025 và Đại hội thi đua yêu nước lần thứ V thành công tốt đẹp. Công tác chính sách, an sinh xã hội thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Công



tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định; có 16/17-chỉ tiêu kinh tế-xã hội đạt và vượt mức kế hoạch, trong đó có 10 chỉ tiêu vượt, 06 chỉ tiêu đạt kế hoạch.

Bên cạnh kết quả đạt được, năm 2020 còn một số hạn chế đó là: Một số nhiệm vụ chuyên môn thực hiện chậm so với kế hoạch, chương trình công tác năm 2020; Công tác giải ngân xây dựng cơ bản còn chậm; Xây dựng đường giao thông nông thôn theo cơ chế đặc thù chậm; công tác quản lý đất đai chưa tốt, tình trạng lấn chiếm hành lang bảo vệ đường bộ, hành lang sông suối vẫn còn; dự án Trung tâm hành chính và khu đô thị mới hoàn thành năm 2020 nhưng vẫn còn 06 hộ chưa chấp hành giải tỏa theo quy định; Lĩnh vực giáo dục còn hạn chế, công tác triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia, kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông còn chậm. Một số cơ quan đơn vị thực hiện chỉ đạo của UBND thị xã chưa tốt; Công tác phối hợp rà soát, quản lý nguồn nghĩa vụ quân sự năm 2021 chưa chặt chẽ, còn sót nguồn ở hầu hết các xã phường;

## **2. Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 (có hệ thống chỉ tiêu kèm theo)**

### **a) Mục tiêu tổng quát**

Tiếp tục phấn đấu đưa thị xã Phước Long trở thành trung tâm kinh tế, thương mại, dịch vụ của khu vực phía Bắc tỉnh Bình Phước. Khẳng định kinh tế công nghiệp - thương nghiệp - dịch vụ là chủ lực của nền kinh tế, phát triển công nghiệp song song với đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ và hài hòa giữa phát triển kinh tế - xã hội và môi trường. Tập trung mọi nguồn lực để đầu tư phát triển, nâng cao chất lượng đầu tư phát triển hạ tầng đô thị đồng bộ. Khai thác tốt các nguồn thu, đảm bảo tăng thu ngân sách và chi ngân sách hợp lý, hiệu quả, tiết kiệm.

Gắn việc phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cụ thể:

- Nâng cao chất lượng hoạt động của các ngành giáo dục, văn hóa thông tin - thể dục thể thao, y tế, nâng cao dân trí và đảm bảo đáp ứng đời sống vật chất tinh thần của nhân dân.

- Thực hiện tốt chính sách người có công, công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm cho người lao động và các mục tiêu an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

- Giải quyết tốt và hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc; xây dựng và củng cố hệ thống chính trị vững mạnh, giữ vững ổn định chính trị, kỷ cương, trật tự an toàn xã hội. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc, khai thác tốt nội lực, tranh thủ có hiệu quả ngoại lực để xây dựng và phát triển.

- Chú trọng bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu.

### **b) Các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2021**

#### **\* Các chỉ tiêu về kinh tế**

(1) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội: 2.100 tỷ đồng.

(2) Giá trị sản xuất công nghiệp, xây dựng tăng 11,1%; Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp - thủy sản tăng 4,5%; Thương mại dịch vụ tăng 9,2% trở lên so với năm 2020.

(3) Thu nhập bình quân đầu người đạt 92,5 triệu đồng/người.

(4) Thu ngân sách 253 tỷ đồng (loại trừ các khoản thu về đất và các khoản thu phát sinh đột biến, phần thu cân đối tăng 11%/năm).

(5) Phát triển 100 doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trở lên;

**\* Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội và môi trường**

(1) Tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt trên 99%.

(2) Số bác sỹ/10.000 dân: 9,1 bác sỹ; Số giường bệnh/10.000 dân: 45 giường; Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế là 100%; trẻ em được tiêm chủng 100%; Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 5%.

(3) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 91%.

(4) Tỷ lệ hộ nghèo tiếp cận đa chiều đến cuối năm: 0,09%.

(5) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Duy trì 9/23 trường đạt chuẩn.

(6) Tỷ lệ khu dân cư văn hóa đạt và giữ vững danh hiệu là 86,5%; Tỷ lệ hộ gia đình đạt "gia đình văn hóa" và giữ vững danh hiệu đạt 90,5%.

(7) Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới 100%; Tỷ lệ phường đạt văn minh đô thị 70%; Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa 100%.

(8) Giải quyết việc làm cho 3.500 lao động; Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 61%

**\* Chỉ tiêu về xây dựng hệ thống chính trị**

(1) Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến đạt mức 4, là 30%.

**\* Hệ thống các chỉ tiêu kinh tế, xã hội**

*(Có hệ thống biểu mẫu kèm theo).*

**3. Nhiệm vụ, giải pháp.**

**3.1. Kinh tế**

Tăng cường các hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, tạo môi trường đầu tư tốt để thu hút các nguồn đầu tư vào thị xã.

Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là cơ sở hợp tác xã trong ngành nông nghiệp nhằm đưa giá trị sản xuất nông nghiệp, công nghiệp tăng trưởng theo đúng nghị quyết của HĐND thị xã. Tăng cường kiểm tra hoạt động buôn bán gian lận thương mại, hàng nhập lậu, hàng không đủ tiêu chuẩn, không niêm yết giá trên địa bàn thị xã.

Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn thị xã. Quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn đồng bộ theo chuẩn nông thôn mới.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên và môi trường, đảm bảo 100% hộ dân cư có đủ điều kiện hợp pháp về đất đai đang sử dụng được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phòng trừ sâu bệnh trên các loại cây trồng, vật nuôi; tăng cường kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh thú y, kiểm soát giết mổ động vật và tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm phát hiện sớm ổ dịch để xử lý kịp thời. Thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai, đúoi nước.

Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Kế hoạch xây dựng Nông thôn mới nâng cao ở 02 xã Phước Tín và xã Long Giang; tập trung thực hiện hoàn thành các tuyến đường giao thông nông thôn theo cơ chế đặc thù giai đoạn 2.

Quy hoạch xây dựng Khu thương mại - dịch vụ Long Điền, quy hoạch 1/2000 phường Phước Bình, .... Kêu gọi đầu tư các cụm công nghiệp.

Mở rộng không gian đô thị ra các tuyến đường vành đai, các xã nông thôn mới. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác lập quy hoạch, quản lý quy hoạch, quản lý đất đai, xây dựng và chỉnh trang đô thị, tiếp tục thực hiện tốt nghị quyết 10-NQ/TU về tăng cường quản lý đô thị và vệ sinh môi trường, tập trung huy động tối đa các nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ phát triển kinh tế-xã hội; trong đó chú trọng xây dựng hệ thống hạ tầng đô thị để phân đấu đưa thị xã sớm đạt một số tiêu chí đô thị loại III.

Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý đô thị và vệ sinh môi trường trên địa bàn thị xã. Thực hiện nghiêm pháp luật về bảo vệ môi trường, kiên quyết ngăn ngừa, xử lý các hành vi gây ô nhiễm, nhất là trong các cơ sở sản xuất công nghiệp, các khu dân cư tập trung. Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên môi trường.

Quản lý, khai thác tốt nguồn thu, nuôi dưỡng và tạo nguồn thu mới, chống thất thu ngân sách. Khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn thu tiền sử dụng đất cho đầu tư phát triển. Quản lý chặt chẽ và nâng cao hiệu quả chi ngân sách, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Huy động các nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ. Bê tông hóa, trải nhựa các tuyến giao thông trong nội ô; Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút đầu tư xây dựng mới, nâng cấp các công trình hạ tầng giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội.

Đề nghị tỉnh đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án Quản thể văn hóa cứu sinh Bà Rá. Kêu gọi, thu hút và tạo điều kiện hỗ trợ các nhà đầu tư lập các thủ tục triển khai thực hiện đầu tư xây dựng hồ Đăk Tôn, Trung tâm thương mại Phước Long.

### **3.2. Văn hóa – Xã hội**

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học, chú trọng giáo dục đạo đức học sinh, xây dựng văn hoá học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh. Triển khai kế hoạch năm học 2020-2021; Xây dựng, thực hiện kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2020-2025 hướng tới xây dựng trường học thông minh; kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2020-2025. Quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm, học thêm, hoạt động nhóm trẻ gia đình, đảm bảo đúng quy định. Thực hiện đúng quy định về các khoản thu trong nhà trường. Duy trì 09/23 trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện tốt công tác XMC-PCGD theo quy định.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và sự hài lòng của bệnh nhân. Thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý nhà nước về y tế trên địa bàn, kiểm tra hành nghề y tế ngoài công lập; quản lý, kiểm tra việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Trung thu, Tết Nguyên đán năm 2021..., đặc biệt là các cơ sở dịch vụ nấu ăn đám cưới, các bếp ăn bán trú.... Tiếp tục chỉ đạo, theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh Covid-19. Đồng thời tuyên truyền người dân thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh như: sốt rét, sốt xuất huyết... xây dựng Đề án nâng cấp Trung tâm Y tế lên Bệnh viện hạng II. Các đơn vị, xã-phường tăng cường công tác tuyên truyền, vận động về chính sách BHYT, đảm bảo đạt chỉ tiêu tỷ lệ bao phủ BHYT theo chỉ tiêu giao.

Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo. Thực hiện có hiệu quả các chương trình giải quyết việc làm, đào tạo nghề lao động nông thôn, các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về văn hóa thông tin trên địa bàn; tăng cường và nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 46 năm ngày giải phóng Phước Long; phối hợp với Ban Tổ chức tỉnh tổ chức giải Việt dã lần thứ 27 năm 2021. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh thị xã và xã, phường, nâng cao chất lượng hoạt động của các thiết chế văn hóa; xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng gia đình văn hoá, khu dân cư văn hoá, xây dựng hình ảnh con người Phước Long nghĩa tình, nhân ái, đẩy mạnh phát triển du lịch; Xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Thực hiện tốt công tác quản lý cơ sở vật chất và sử dụng có hiệu quả các công trình mới được đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động văn hóa thể thao; xây dựng đề án phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa trên địa bàn thị xã.

Quản lý tốt hoạt động của các tổ chức tôn giáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời nhu cầu tôn giáo theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật.

Tiếp tục triển khai thực hiện các chương trình, dự án về chính sách đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn.

#### **4. Về quốc phòng, an ninh và nội chính.**

Tiếp tục triển khai nhiệm vụ quân sự quốc phòng năm 2021, tổ chức giao quân đạt 100% chỉ tiêu tỉnh giao. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm quân số trực, sẵn sàng cơ động lực lượng, phương tiện thực hiện nhiệm vụ bảo vệ khi có tình huống xảy ra. Thực hiện có hiệu quả công tác đối ngoại quân sự, trao đổi nắm tình hình không để bị động bất ngờ.

Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống mọi âm mưu của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Duy trì nghiêm chế độ trực, tuần tra canh gác tại địa bàn xã, phường bảo đảm an ninh, trật tự ATXH trong các dịp lễ, tết, Đại hội Đảng. Thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn.

Thực hiện tốt công tác quản lý, điều động, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; Thực hiện tốt việc quản lý nhà nước về công tác thanh niên, công tác thi đua khen thưởng.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao uy tín và chất lượng phục vụ của các cơ quan nhà nước đối với nhân dân, tổ chức, doanh nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa điện tử của thị xã và xã, phường. Triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh và nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hoàn thành đưa vào sử dụng Trung tâm điều hành IOC của thị xã; tổ chức tập huấn, khai thác, sử dụng có hiệu quả Trung tâm điều hành IOC.

Thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2021 trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, phòng chống tham nhũng. Tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân đảm bảo đúng thời gian, quy trình thủ tục; Nâng cao chất lượng giải quyết, trả lời đơn khiếu nại, kiến nghị của cử tri.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021, kế hoạch công tác ngành tư pháp; Tiếp tục duy trì công tác giải quyết hồ sơ hộ tịch, chứng thực đảm bảo chất lượng.

Tập trung tổ chức thi hành án dân sự đúng trình tự, thủ tục, rà soát, phân loại án chính xác về việc, về tiền có điều kiện và chưa có điều kiện thi hành. Tập trung giải quyết đối với các vụ việc có điều kiện thi hành, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao năm 2021.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức triển khai thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long khóa III, kỳ họp thứ mười bốn thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh khu vực thị xã;
- TT TU, HĐND, UBND, MTTQVN thị xã;
- ĐB.HĐND, TV UBND thị xã;
- Các CQ, BN, ĐT thị xã;
- TT. HĐND, UBND xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VT.



CHỦ TỊCH *th*

*Lê Thanh Sơn*  
Lê Thanh Sơn





**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP, THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ NĂM 2021**  
(Kèm theo Nghị quyết số: 45 /NQ - HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của HĐND thị xã)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Ước thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Trong đó						Xã Phước Tín
					Phường Long Thủy	Phường Thác Mơ	Phường Sơn Giang	Phường Long Phước	Phường Phước Bình	Xã Long Giang	
1	Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn của một số ngành chủ yếu (theo giá 2010)	Tỷ đồng	9.580,10	10.334,00	1.446,76	1.240,08	930,06	3.100,20	1.653,44	620,04	1.343,42
	<i>Trong đó:</i>										
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	364,10	365,80	51,21	43,90	32,92	109,74	58,53	21,95	47,55
	+ Xây dựng	Tỷ đồng	746,00	820,70	114,88	98,47	73,85	246,18	131,40	49,24	106,68
	+ Công nghiệp	Tỷ đồng	8.470,00	9.147,53	1.280,70	1.097,70	823,30	2.744,30	1.463,52	548,90	1.189,11
2	Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn của một số ngành chủ yếu (theo giá hiện hành)	Tỷ đồng	14.353,10	15.907,08	2.226,98	1.908,84	1.431,63	4.772,10	2.545,20	954,42	2.067,91
	<i>Trong đó:</i>			0,00							
	+ Nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	446,10	470,30	65,84	56,44	42,33	141,09	75,25	28,22	61,14
	+ Xây dựng	Tỷ đồng	1.087,00	1.206,60	168,92	144,79	108,59	361,98	193,06	72,40	156,86
	+ Công nghiệp	Tỷ đồng	12.820,00	14.230,20	1.992,23	1.707,62	1.280,72	4.269,06	2.276,83	853,81	1.849,93
3	Thương mại - Dịch vụ	Tỷ đồng	6.180,00	7.261,60	1.016,62	871,39	653,54	2.178,48	1.161,86	435,70	944,01
	+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa	Tỷ đồng	5.250,00	6.153,00	861,42	738,36	553,77	1.845,90	984,48	369,18	799,89
	+ Doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống	Tỷ đồng	930,00	1.108,60	155,20	133,03	99,77	332,58	177,38	66,52	144,12
4	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	324,200	253,108	1,798	3,310	0,845	6,244	2,028	1,306	4,816
5	Tổng chi ngân sách	Tỷ đồng	461.046	381.381	5,858	6,803	5,264	12,254	6,045	5,868	9,018
6	Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới	Xã	2,00	0,00							



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHƯỚC LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

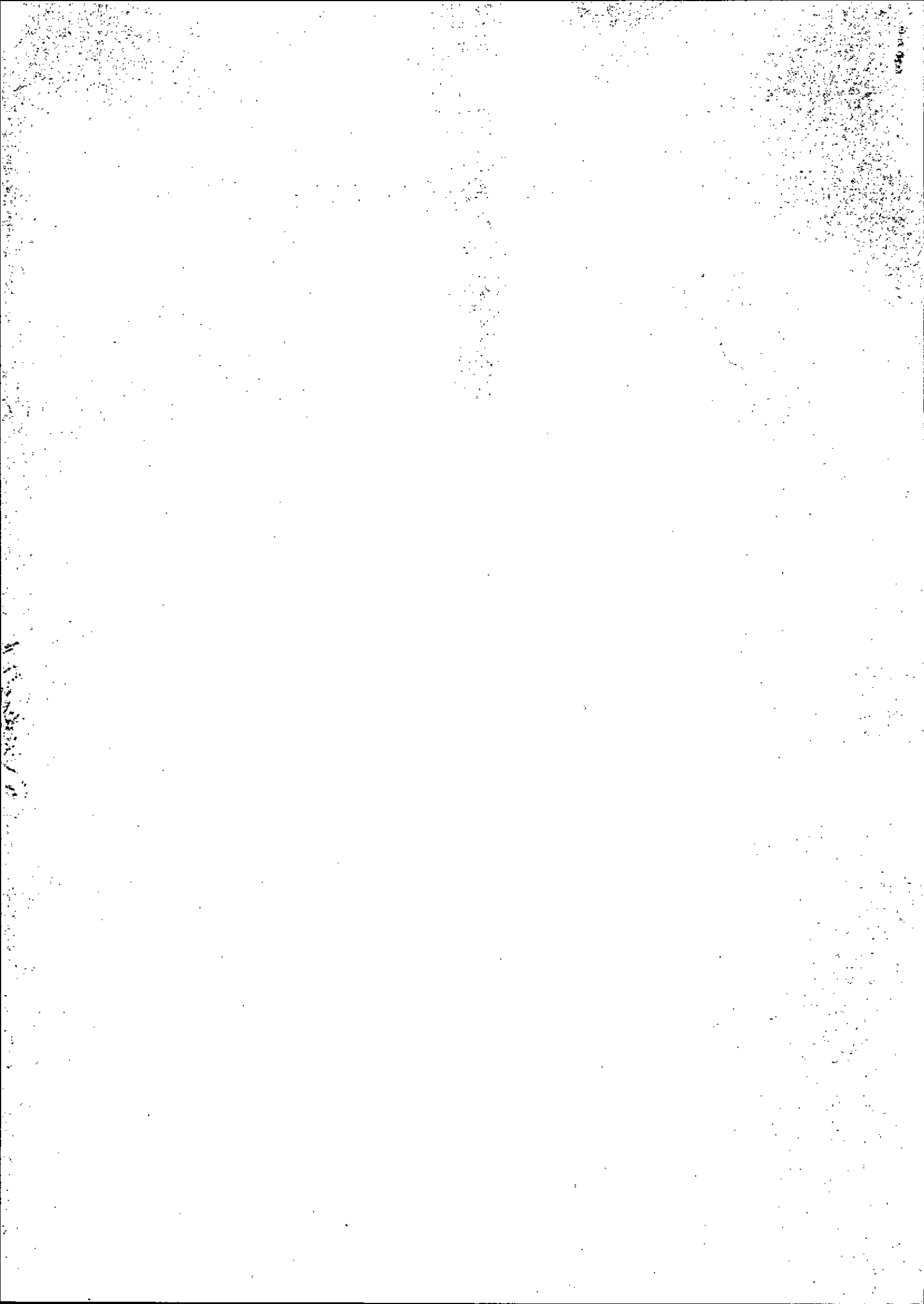
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP, CÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN NĂM 2021  
(Kèm theo Nghị quyết số: 45/NQ - HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của HĐND thị xã)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Ước thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Trong đó						Xã Phước Tín	
					Phường Long Thủy	Phường Thác Mơ	Phường Sơn Giang	Phường Long Phước	Phường Phước Bình	Xã Long Giang		
A	<b>NÔNG, LÂM NGHIỆP VÀ THỦY SẢN</b>											
1	<b>Tổng giá trị sản xuất (Theo giá cố định 2010)</b>	Tỷ đồng	364,10	365,70	51,20	43,88	32,91	109,71	58,51	21,94	47,54	
a)	Nông nghiệp:	Tỷ đồng	359,30	355,30	49,74	42,64	31,98	106,59	56,85	21,32	46,19	
	- Trồng trọt	Tỷ đồng	345,80	282,10	39,49	33,85	25,39	84,63	45,14	16,93	36,67	
	- Chăn nuôi	Tỷ đồng	13,50	73,20	10,25	8,78	6,59	21,96	11,71	4,39	9,52	
b)	Lâm nghiệp:	Tỷ đồng	0,00	0,00	0,85	0,73	0,55	1,83	0,98	0,37	0,79	
c)	Thủy sản:	Tỷ đồng	4,80	4,40	0,62	0,53	0,40	1,32	0,70	0,26	0,57	
	- Nuôi trồng	Tỷ đồng	3,54	3,20	0,45	0,38	0,29	0,96	0,51	0,19	0,42	
	- Khai thác	Tỷ đồng	1,26	1,10	0,15	0,13	0,10	0,33	0,18	0,07	0,14	
2	<b>Năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu</b>											
a)	Lúa cả năm:	ha	105,60	104,00			81,40		11,00	5,00	6,60	
	- Năng suất	Tạ/ha	42,75	42,77			41,78		44,23	39,81	54,75	
	- Sản lượng	Tấn	451,44	444,78			340,09		48,65	19,91	36,14	
b)	Ngô:	ha	10,10	10,00		1,00	5,50	1,00	0,30	2,20		
	- Năng suất	Tạ/ha	39,60	39,60		40,00	38,73	55,00	13,33	38,18		
	- Sản lượng	Tấn	40,00	39,60		4,00	21,30	5,50	0,40	8,40		
2.2	<b>Cây lâu năm</b>											
	<b>Cây công nghiệp</b>											
a	Cao su	ha	1.855,70	1.860,00	10,00	197,00	123,20	225,00	584,50	325,30	395,00	









**KẾ HOẠCH VĂN HÓA, XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG NĂM 2021**

(Kèm theo Nghị quyết số: 45 /NQ - HĐND ngày 24 tháng 12 năm 2020 của HĐND thị xã)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Ước thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Dân số</b>				
	- Dân số trung bình	Người	54.795	55.130	
	- Tỷ số giới tính của trẻ em mới sinh	Số bé trai/100 bé gái	115	115	
	Tuổi thọ trung bình	Tuổi	74	74	
<b>2</b>	<b>Lao động và việc làm</b>				
	- Tổng số lao động đang làm việc	Người	2.496	3.500	
	- Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	60,73	61	
<b>3</b>	<b>An sinh xã hội, bảo trợ xã hội</b>				
	- Số hộ nghèo	Hộ	24	14	
	- Số hộ thoát khỏi đói nghèo trong năm	Hộ	52	10	
	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,16	0,09	
<b>4</b>	<b>Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân</b>				
	- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	%	83,2	91	
	- Số người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Người	2.950	3.040	
	- Số giường bệnh/10.000 dân	Giường	44,70	45,00	
	- Số bác sỹ/10.000 dân	Bác sỹ	9,10	9,10	
	- Tỷ lệ trạm y tế xã, phường có bác sỹ làm việc	%	14	43	
	- Số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (theo chuẩn mới 2011-2020)	%	100	100	
	- Trẻ em được tiêm chủng	%	90	100	
	- Tỷ lệ suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi (cân nặng theo tuổi)	%	5,60	5,00	
	- Số xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em	xã, phường	7	7	

	- Tỷ lệ xã, phường đạt tiêu chuẩn xã, phường phù hợp với trẻ em	%	100	100	
<b>5</b>	<b>Giáo dục và Đào tạo</b>				
	- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	Trường	9/23	Duy trì 9/23	
	- Tổng số học sinh đầu năm học	Học sinh	14.181	15.514	
	+ Mẫu giáo	Học sinh	3.268	3.594	
	+ Tiểu học	Học sinh	6.797	7.400	
	+ Trung học cơ sở	Học sinh	4.116	4.520	
	+ Trung học phổ thông	Học sinh			
	- Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	74	75,5	
	- Tỷ lệ học sinh đi học đúng độ tuổi:	%			
	+ Tiểu học	%	95,00	95,50	
	+ Trung học cơ sở	%	91	92	
<b>6</b>	<b>Khoa học và Công nghệ</b>				
	- Số đề tài khoa học công nghệ được ứng dụng.	Đề tài	1	1	
	- Tỷ lệ đề tài khoa học công nghệ được ứng dụng thành công.	%	100	100	
<b>7</b>	<b>Văn hóa, thể dục, thể thao</b>				
7.1	Tỷ lệ khu dân cư văn hóa	%	100	86,5	
7.2	Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa	%	96,04	90,5	
7.3	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%		100	
7.4	Hoạt động thể thao quần chúng				
	Số người tập luyện thường xuyên	Người	18.000	18.500	
7.5	Thể thao thành tích cao				
	Đào tạo VĐV năng khiếu ban đầu	VĐV	45	60	
7.6	Đời sống văn hóa, nghệ thuật.....	CLB	10	15	
8	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng /người		92,5	
9	Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến			Đạt mức 4, là 30%	